ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ AN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:356 /BC-UBND	*An Quang, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong 10 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 02 tháng cuối năm 2026

Thực hiện Văn bản số 14720/VP-TTPVHCC ngày 02 tháng 11 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc phối hợp báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phục vụ Hội nghị giao ban Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thành phố; Ủy ban nhân dân xã An Quang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện

- Ủy ban nhân dân xã An Quang bám sát các chỉ đạo của Trung ương và của Thành phố, kịp thời quán triệt, triển khai các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, các chương trình, kế hoạch trọng tâm về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong 10 tháng đầu năm 2026. Công tác kiện toàn tổ chức, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các thôn, tổ dân phố được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ tiến độ.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã; xác định phát triển khoa hoạc công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và cải cách hành chính tại địa phượng.

2. Thống kê kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ

Trong 10 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao trên hệ thống theo dõi, các chương trình công tác của Ban Chỉ đạo thành phố, Kế hoạch số 49/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố, cũng như các quyết định và kế hoạch hành động liên quan. Cụ thể tổng số chỉ tiêu, nhiệm vụ được thành phố giao là: **103 nhiệm vụ**; số chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành là **87 nhiệm vụ** số đang thực hiện trong hạn là **26 nhiệm vụ**; số quá hạn là 0 nhiệm vụ; số có nguy cơ chậm, muộn là 0 nhiệm vụ.

II. VỀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH

Ủy ban nhân dân xã chủ động rà soát, tham mưu và ban hành các văn bản chỉ đạo mới nhằm triển khai công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã. Tiến độ xây dựng, sửa đổi, bổ sung các chính sách thuộc thẩm quyền tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành, bám sát các cơ chế về đầu tư, tài chính, nhân lực và dữ liệu số.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những khó khăn, vướng mắc về thể chế cần thành phố và các sở, ngành thành phố hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết trong các tháng cuối năm 2026 để đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả thực thi.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Ủy ban nhân dân xã đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại cơ sở; hỗ trợ các mô hình kinh tế, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận khoa học công nghệ, ứng dụng mã QR…. khuyến khích cán bộ, công chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến giải pháp cải tiến quy trình xử lý công việc, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường trao đổi, xử lý văn bản trên môi trường điện tử.

- Trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, UBND xã luôn quan tâm tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất từng bước ứng dụng công nghệ số trong giới thiệu hàng hóa, thanh toán không dùng tiền mặt và tiếp cận các nền tảng thương mại điện tử góp phần thức đẩy phát triển kinh tế địa phương.

2. Về chuyển đổi số, hạ tầng số, dữ liệu số và an toàn thông tin

a. Về hạ tầng, kiến trúc số:

Hạ tầng viễn thông, mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các nền tảng số dùng chung tiếp tục được duy trì ổn định. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và tái sử dụng dữ liệu số được đẩy mạnh theo đúng chỉ đạo. Công tác triển khai VNeID, định danh điện tử, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính đạt kết quả tích cực. Công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân được thực hiện nghiêm ngặt.

b. Về nền tảng quốc gia, nền tảng số dùng chung

- Tình hình vận hành hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số*:* 10 tháng đầu năm tiếp nhận 17.990 văn bản đến, phát hành 7.851 văn bản đi, tỷ lệ văn bản có chữ ký số cá nhân đạt 100%, tỷ lệ văn bản trao đổi qua trục liên thôn đạt 100%. 100% cán bộ công chức đươc cấp phát và sử dụng tài khoản thư điện tử công vụ.

Khó khăn vướng mắc trong quá trình vận hành phần mềm hpnet.vn: Do lượng truy cập lớn từ các sở, ban, ngành thành phố và UBND cấp xã đồng thời

vào giờ cao điểm để xử lý văn bản, ký số, đôi khi hệ thống gặp hiện tượng chậm, tải trang lâu hoặc gián đoạn cục bộ.

- Tình hình vận hành, duy trì hoạt động trang thông tin điện tử: Trang thông tin điện tử xã được duy trì, cập nhật, đăng tải các tin, bài phản ánh hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn; cơ bản đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã. Nội dung đăng tải tập trung vào thông tin hoạt động của cấp ủy, chính quyền địa phương; các văn bản chỉ đạo, điều hành; thông tin về thủ tục hành chính; lịch tiếp công dân và các nội dung tuyên truyền phục vụ nhu cầu tra cứu, tiếp cận thông tin của tổ chức, cá nhân qua đó, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, tăng cường hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền và phục vụ người dân, doanh nghiệp. 10 tháng đầu năm đã đăng tải trên 300 tin bài, 120 văn bản chỉ đạo của địa phương, công khai trên 600 văn bản.

Khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành: Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản trị, vận hành Trang thông tin điện tử xã còn gặp một số khó khăn, hạn chế. Nhân sự thực hiện nhiệm vụ quản trị, biên tập và cập nhật thông tin chủ yếu là cán bộ, công chức kiêm nhiệm, chưa có nhân sự chuyên trách; khối lượng công việc chuyên môn lớn, dẫn đến việc tiếp nhận, biên tập và đăng tải một số thông tin, tin bài đôi khi chưa kịp thời. Việc phối hợp cung cấp thông tin giữa các bộ phận có thời điểm chưa thường xuyên, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ cập nhật nội dung trên Trang thông tin điện tử.

- Tình hình kết nối, tích hợp hệ thống và cơ sở dữ liệu: Việc sử dụng dữ liệu dân cư để giải quyết nhanh chóng các thủ tục như đăng ký khai sinh (liên thông khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi), đăng ký khai tử, kết hôn….dảm bảo tính chính xác, minh bạch, hạn chế tối đa sai sót do con người trong quá trình nhập liệu, rút ngắn thời gian tra cứu thông tin công dân. Đa số các giao dịch tra cứu thông tin cơ bản (họ tên, ngày sinh, quê quán, số định danh) diễn ra thông suốt, đáp ứng yêu cầu xử lý hồ sơ trực tuyến.

Khó khăn: Tốc độ đường truyền vào giờ cao điểm còn chậm, gây gián đoạn quá trình cấp mã định danh của Bộ công an đối với đăng ký khai sinh, hồ sơ chuyển sang cơ quan bảo hiểm y tế trẻ em dưới 6 tuổi còn chậm đồng bộ.

- Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận 8.108 hồ sơ trong đó hồ sơ trực tuyến 8.068 hồ sơ , trực tiếp 5 hồ sơ, từ kỳ trước chuyển qua 35 hồ sơ. Hồ sơ giải quyết trước hạn 7.692 hồ sơ, đúng hạn 107 hồ sơ, quá hạn 7 hồ sơ, từ chối 75 hồ sơ, rút 150 hồ sơ, số hồ sơ đang giải quyết hồ sơ 77 hồ sơ

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 99,94%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 100%, tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 99,96%, tỷ lệ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính thành phố đạt 99,93%.

3. Về phát triển kinh tế số, xã hội số và tài chính

Tỷ trọng kinh tế số trong cơ cấu kinh tế tiếp tục tăng trưởng; thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt được mở rộng sâu rộng trong cộng đồng và các hộ kinh doanh. Về tài chính, công tác bố trí, phân bổ và giải ngân kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số được quản lý chặt chẽ, đúng quy định pháp luật.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW được thực hiện quyết liệt, đồng bộ; nhận thức và hành động về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn xã có nhiều chuyển biến tích cực; chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ngày càng nâng cao.

2. Tồn tại, hạn chế:

Do khối lượng công việc lớn,việc cập nhật, khai thác dữ liệu số chuyên ngành đôi lúc chưa đáp ứng yêu cầu đồng bộ tuyệt đối.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đôn đốc thực hiện

Tiếp tục quán triệt sâu rộng các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Thành phố về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cán bộ phụ trách nhằm hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2026.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số toàn diện

Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc địa giới hành chính.

3. Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số và bảo đảm an toàn thông tin

Rà soát, đề xuất nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn; duy trì nghiêm ngặt các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo đúng quy định.

4. Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao

Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan rà soát, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án khoa học công nghệ và chuyển đổi số đảm bảo đúng quy định, đạt hiệu quả thiết thực.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị các sở, ban, ngành liên quan tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và hướng dẫn chi tiết về quy trình tái

cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, đảm bảo kết nối thông suốt, đồng bộ từ cấp thành phố đến xã, phường, đặc khu.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong 10 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 02 tháng cuối năm 2026; Ủy ban nhân dân xã An Quang kính gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố./.

Nơi nhận:
- VP UBND thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ AN QUANG T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Quốc Thịnh